

- GV theo dõi, hướng dẫn thêm.

a- Bài 1: HS nêu miệng kết quả tính, GV ghi bảng, nhận xét.

Ví dụ: $22 \times 4 = 88$ viết 8.
 $2 \times 4 = 8$, viết 8.

b- Bài 2(a): Gọi HS lên bảng chữa bài.

(Lưu ý HS đặt tính rồi tính).

$$32 \times 3$$

$$11 \times 6$$

c- Bài 3: Gọi 1 HS đọc đề toán. Một HS lên bảng giải bài toán.

Bài giải

4 hộp có số bút chì màu là:

$$12 \times 4 = 48 \text{ (bút)}$$

Đáp số: 48 bút

3/ Củng cố, dặn dò.

MĨ THUẬT

(Thầy Hoàn dạy)

@

(Đã soạn viết)

@

TU NHIÊN XÃ HỘI.

VỆ SINH CƠ QUAN TUẦN HOÀN.

I/ MỤC TIÊU:

Nêu được một số việc cần làm để giữ gìn, bảo vệ cơ quan tuần hoàn.

* KNS: - Kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin: So sánh đối chiếu nhịp tim trước và sau khi vận động.

- Kỹ năng ra quyết định: Nên và không nên làm gì để bảo vệ tim mạch.

II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

Hình vẽ trong SGK trang 18, 19.

III/ HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

* **Hoạt động 1:** Chơi trò chơi vận động.

- GV lưu ý HS nhận xét sự thay đổi nhịp đập của tim sau mỗi trò chơi.

- Lúc đầu GV cho HS chơi 1 trò chơi vận động ít. Ví dụ "Con thỏ, ăn cỏ..."

- Sau khi chơi xong, GV hỏi: Các em có thấy nhịp tim đập nhanh hơn lúc chúng ta ngồi yên không?

B- ớc 2: GV cho HS chơi trò chơi vận động nhiều.

Hỏi: So sánh nhịp đập của tim và mạch khi vận động mạnh với vận động nhẹ.

Kết luận: Lao động và vui chơi rất có lợi cho hoạt động của tim mạch.

* **Hoạt động 2:** Thảo luận nhóm.

B- ớc 1: Các nhóm quan sát hình 19 SGK và thảo luận.

- Hoạt động nào có lợi cho tim mạch? Tại sao không nên luyện tập và làm việc quá sức?

- Theo bạn, những trạng thái cảm xúc dưới đây làm tim đập mạnh hơn:

+ Khi quá vui.

+ Lúc hồi hộp, xúc động mạnh.

- + Lúc tức giận.
 - + Lúc th- giản.
 - Tại sao ta không nên mặc quần áo, đi dày dép quá chật?
 - Kể tên một số thức ăn, đồ uốnggiúp bảo vệ tim mạch?
 - Kể tên một số thức ăn, đồ uống... có hại cho tim mạch?
- B- ớc 2: Làm việc cả lớp.
Đại diện mỗi nhóm trình bày 1 câu trả lời, nhóm khác bổ sung.
Củng cố dặn dò.

-----***-----

ĐẠO ĐỨC GIỮ LỜI HỨA.

I / MỤC TIÊU:

- Biết giữ lời hứa với bạn bè và mọi ng- ời.
- Quý trọng những ng- ời biết giữ lời hứa.
- * KNS : - Kĩ năng tự tin mình có thể thực hiện lời hứa .
- Kĩ năng th- ơng l- ợng với ng- ời khác .

II / ĐỒ DÙNGNG DẠY HỌC:

Phiếu

III / CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động 1: Thảo luận theo nhóm 2 ng- ời.

- GV phát phiếu học tập, yêu cầu HS làm bài tập trong phiếu.
- Nội dung phiếu: Hãy ghi vào ô trống chữ Đ tr- ớc những hành vi đúng , chữ S tr- ớc những hành vi sai.
- Thảo luận: Một số nhóm trình bày kết quả.
 - GV kết luận: + Các việc làm a , d là giữ lời hứa.
 - + Các việc làm b, c là không giữ lời hứa.

* **Hoạt động 2:** Đóng vai.

- GV chia nhóm , giao nhiệm vụ cho từng nhóm thảo luận và chuẩn bị đóng vai trong tình huống: Em đã hứa cùng bạn làm 1 việc gì đó , nh- ng sau đó em hiểu ra việc đó là sai. Khi đó em sẽ làm gì?
- Các nhóm lên đóng vai.
- Các nhóm trao đổi, thảo luận:
 - + Em có đồng tình với cách ứng xử của nhóm vừa trình bày không? Vì sao?
 - + Theo em , có cách giải quyết nào khác tốt hơn không?
- GV kết luận: Em cần xin lỗi bạn , giải thích lý do và không nên làm điều sai trái.

* **Hoạt động 3:** Bày tỏ ý kiến.

- GV nêu từng ý kiến , HS bày tỏ thái độ đồng tình hoặc không đồng tình bằng cách giơ tay.
- a- Không nên hứa hẹn với ai bất cứ điều gì?
- b- Chỉ nên hứa những điều mình có thể thực hiện đ- ợc.
- c- Có thể hứa mọi điều còn thực hiện đ- ợc hay không là không quan trọng.
- d- Ng- ời biết giữ lời hứa sẽ đ- ợc mọi ng- ời tin cậy tôn trọng.
- g- Cần xin lỗi và giả thích lý do khi không thực hiện đ- ợc lời hứa.
- * **Kết luận :** Giữ lời hứa là thực hiện đúng điều mình đã nói, đã hứa hẹn. Ng- ời biết giữ lời hứa sẽ đ- ợc mọi ng- ời tin cậy và tôn trọng.

-----***-----

Thứ 3

THỂ DỤC

ÔN ĐỘI HÌNH ĐỘI NGŨ - TRÒ CHƠI: THI XẾP HÀNG

I/ MỤC TIÊU:

- Biết cách tập hợp hàng ngang, dóng thẳng hàng ngang, điểm số, quay phải, quay trái.
- Biết cách chơi và tham gia chơi được : Trò chơi “ Thi xếp hàng”.

II/ ĐỊA ĐIỂM , PH- ƠNG TIÊN:

Còi , sân cho trò chơi.

III/ NỘI DUNG VÀ PH- ƠNG PHÁP LÊN LỚP.

1/ Phần mở đầu:

- Tập hợp lớp và báo cáo.
- GV phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học.
- Giậm chân tại chỗ.
- Ôn đứng nghiêm chỉnh, quay trái, quay phải....

2/ Phần cơ bản:

- Ôn tập hợp hàng ngang, hàng dọc, điểm số , quay trái, quay phải.
 - + Lần 1: GV hô cho HS tập.
 - + Lần 2: Chia tổ cho HS tập, các em thay nhau làm chỉ huy.
- Học trò chơi: Thi xếp hàng.
 - + GV nêu tên trò chơi , h- ớng dẫn nội dung trò chơi, cách chơi. Sau đó GV cho HS đọc vận điệu của trò chơi, HS chơi thử 1-2 lần.
 - + GV chọn vị trí đứng cố định và phát lệnh chơi.

3/ Phần kết thúc:

- Đi th- ờng theo vòng tròn.
 - GV cùng HS hệ thống bài, nhận xét giờ học.
- =====

Thứ 5

THỂ DỤC

ĐI V- ỢT CHUỐNG NGẠI VẬT. TRÒ CHƠI “ THI XẾP HÀNG”

I/ MỤC TIÊU:

- Biết cách tập hợp hàng ngang, dóng thẳng hàng ngang, điểm số, quay phải, quay trái.
- Đi đúng theo vạch kẻ thẳng, thân ng- ời giữ thăng bằng.
- B- ớc đầu biết cách đi v- ợt ch- ớng ngại vật thấp
- Biết cách chơi và tham gia chơi được : Trò chơi “ Thi xếp hàng”.

II/ ĐỊA ĐIỂM , PH- ƠNG TIÊN.

III/ NỘI DUNG VÀ PH- ƠNG PHÁP LÊN LỚP.

1/ Phần mở đầu :

- GV nhận lớp, phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học.
- Giậm chân tại chỗ, đếm to theo nhịp.
- Chạy nhẹ nhàng theo hàng dọc.

2/ Phần cơ bản:

- Ôn tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số:
Cho tập theo tổ, sau đó cho thi giữa các tổ.
- Học động tác đi v- ợt ch- ớng ngại vật thấp.
 - + GV nêu tên động tác, sau đó làm mẫu.

+ GV dùng khẩu lệnh hô cho HS tập : “ vào chỗ.... bắt đầu”. Sau khi HS đi xong thì hô: Thôi.

+ Tổ chức tập theo hàng ngang tr- ớc, sau đó mới tập theo hàng dọc.

- Chơi trò chơi: Thi xếp hàng: 4 - 5 lần.

GV nêu tên trò chơi, nhắc lại cách chơi rồi tổ chức cho cả lớp chơi.

3/ Phần kết thúc.

- Đi chậm theo vòng tròn, vỗ tay và hát.

- GV cùng HS hệ thống bài,

- Nhận xét giờ học.

TƯ NHIÊN XÃ HỘI **HOẠT ĐỘNG TUẦN HOÀN**

I/ MUC TIÊU:

- Biết tim luôn đập để bơm máu đi khắp cơ thể. Nếu tim ngừng đập máu không l- u thông đ- ợc trong các mạch máu, cơ thể sẽ chết.

II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Các hình trong sách GK trang 16,17.

- Sơ đồ 2 vòng tuần hoàn

III/ HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

* **Hoạt động 1:** Thực hành.

- B- ớc 1: Làm việc cả lớp: GV h- ớng dẫn HS.

+ , p tai vào ngực bạn để nghe tim đập và đếm số nhịp đập của tim trong vòng 1 phút.

+ Đặt ngón trỏ và ngón giữa của bàn tay phải lên cổ tay trái , đếm số mạch đập trong 1 phút.

- B- ớc 2: Làm việc theo cặp.

Từng cặp HS thực hành nh- h- ớng dẫn trên.

- B- ớc 3: Làm việc cả lớp.

+ Các em nghe thấy gì khi áp tai vào ngực của bạn mình?

+ khi đặt mấy ngón tay lên cổ tay mình, em cảm thấy gì không?

+ Một số nhóm trình bày kết quả.

Kết luận: Tim luôn đập để bơm máu đi khắp cơ thể.

* **Hoạt động 2: Làm việc với SGK**

- Làm việc theo nhóm.

+ Chỉ động mạch, tĩnh mạch, mao mạch trên sơ đồ.

+ Chỉ và nói đ- ờng đi của vòng tuần hoàn nhỏ. Nêu chức năng?

+ Chỉ và nói đ- ờng đi của vòng tuần hoàn lớn. Nêu chức năng?

Kết luận: Tim luôn co bóp đẩy máu vào 2 vòng tuần hoàn...

* **Hoạt động 3:** Chơi trò chơi: ghép chữ vào hình.

Treo sơ đồ câm , cho các nhóm thi ghép chữ vào hình. Nhóm nào hoàn thành tr- ớc , nhóm đó thắng cuộc.

Củng cố , dặn dò. Nhận xét tiết học

-----***-----

Th- 4

TOÁN **BẢNG NHÂN 6.**

I/ MUC TIÊU:

- B- ớc đầu thuộc bảng nhân 6.
- Vận dụng trong giải bài toán có phép nhân.
- BT cần làm : Bài 1, bài 2, bài 3.

II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

Các tấm bìa, mỗi tấm có 6 chấm tròn.

III/ HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

A/Bài cũ : Gọi 2 HS đọc bảng nhân 5.

B/Bài mới :

1/ Giới thiệu bài:

2/ Lập bảng nhân 6:

a/ GV h- ớng dẫn HS lập các công thức 6×1 ; 6×2 ; 6×3 .

- GV cho HS quan sát một tấm bìa có 6 chấm tròn , nêu câu hỏi để HS trả lời đ- ợc.

+ 6 chấm tròn đ- ợc lấy 1 lần bằng 6 chấm tròn.

+ GV nêu: 6 đ- ợc lấy 1 lần bằng 6.

- GV tiếp tục lấy 2 tấm bìa, mỗi tấm có 6 chấm tròn : $6 \times 2 = 12$.

Hỏi: Làm thế nào để tìm đ- ợc $6 \times 3 = ?$

- HS tự tìm ra : $6 \times 3 = 6 + 6 + 6$.

Vậy : $6 \times 3 = 18$.

b/ GV h- ớng dẫn HS lập các công thức :

- GV cho lập bảng nhân theo nhóm.

- HS học thuộc bảng nhân 6.

3/ Thực hành: HS làm BT 1, 2, 3.

a- bài 1: Gọi HS nêu yêu cầu. Hỏi tính nhẩm là tính nh- thế nào?

HS đọc các phép tính rồi nêu ngay kết quả (bảng nhân 6).

b- Bài 2: Gọi HS đọc bài toán. GV nêu câu hỏi gợi ý Hs tóm tắt bài toán.

HS giải bài toán vào vở, gọi hs nêu bài giải. GV chấm vở một số em nhận xét
Củng cố về giải toán (có phép nhân 6).

c- Bài 3: HS điền số còn thiếu vào ô trống (đến thêm 6).

4/ Củng cố dặn dò: HS đọc thuộc bảng nhân 6.

THỦ CÔNG

GẤP CON ẾCH (Tiết 2)

A/ MỤC TIÊU

- Biết cách gấp con ếch.
- Gấp đ- ợc con ếch bằng giấy
- Nếp gấp t- ơng đối phẳng, thẳng.

B/ CHUẨN BỊ: Mẫu con ếch, tranh quy trình, giấy thủ công

C/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

I/ Khởi động: 1 em nêu lại các b- ớc gấp con ếch

- Kiểm tra dụng cụ học tập

II/ Bài mới:

1. Giới thiệu bài:

2. Hoạt động1: HS thực hành

- Gọi 1em nhắc lại các b- ớc

- HS thực hành gấp giấy màu . GV đi HD thêm

3. Hoạt động3: Tr- ng bày sản phẩm

Cho HS tr- ng bày sản phẩm

GV đánh giá sản phẩm

4. Cũng cố dặn dò:

- Nhận xét tiết học
 - Chuẩn bị tiết sau gấp Cắt dán ngôi sao
-



Luyện tiếng việt

Luyện đọc : Ng- ời mẹ

A) Mục tiêu

- Cũng cố kĩ năng đọc : Đọc đúng các từ địa ph-ong dễ sai, ngắt nghỉ đúng ở các dấu câu ; Đọc phân vai các nhân vật
- Nhớ lại nội dung bài tập đọc

B) Các hoạt động dạy học

1) Giới thiệu bài

2) Hoạt động 1: Luyện đọc

- HS đọc nối tiếp từng câu ,đoạn cả bài

Đọc phân vai :

GV : Chia lớp thành các nhóm yêu cầu các nhóm phân vai đọc bài

HS :Thảo luận phân vai

GV- HS : Nhận xét

3) Hoạt động 2: Nhớ lại nội dung bài

- GV nêu các câu hỏi ở SGK gọi HS trả lời
- 1HS nêu lại nội dung bài tập đọc

4) Cũng cố : 1 HS đọc lại bài

Nhận xét



Luyện toán

Luyện tập chung

I) Mục tiêu

- Giúp HS : Cũng cố cách tính cộng, trừ các số có 3 chữ số, cách tính nhân chia trong bảng đã học .
- Cũng cố cách giải toán có lời văn .

II) Các hoạt động dạy học:

1) Giới thiệu bài:

2) Luyện tập: Y/C HS mở vở bài tập trang 21

a) HS nêu y/c BT1:

Đặt tính rồi tính

- b) HS nêu y/c BT2:
GV ghi bảng BT2
Gọi HS nhắc lại cách tìm
Các thành phần ch- a biết
- c) HS nêu y/c BT3:
GV ghi lên bảng
 $5 \times 4 + 117 =$
Gọi HS nêu cách thực hiện
phép tính này
- d) HS nêu y/c BT4:
GV chấm 1 số bài
- HS làm bài
2 em lên bảng làm
HS nhận xét
Tìm x
- HS làm bài
1 em lên bảng làm
HS nhận xét
Tính
- HS làm bài
HS làm bài- 1 em lên bảng
HS nhận xét
Giải bài toán có lời văn
Y/c HS đọc và phân tích bài toán
1 em lên bảng tóm tắt rồi giải
HS nhận xét
- Số mét đ- òng ngày thứ 2 sửa đ- ợc nhiều hơn ngày thứ nhất là
 $100 - 75 = 25 \text{ (m)}$
Đáp số : 25 m

3) Bài tập làm thêm:

Bài 1/ Đặt tính rồi tính:

$$346 - 78$$

$$478 - 189$$

$$289 - 145$$

$$125 + 398$$

$$278 + 329$$

$$789 + 38$$

Bài 2: Lớp 3A trồng đ- ợc 168 cây, lớp 3B trồng đ- ợc ít hơn lớp 3A 29 cây. Hỏi lớp 3B trồng đ- ợc bao nhiêu cây?

4) Cũng cố dặn dò:

Nhận xét tiết học

Buổi chiều

TUẦN 4
LUYỆN TOÁN
ÔN CÁC BẢNG NHÂN

I. MỤC TIÊU:

-HS thuộc các bảng nhân đã học

-Tính toán thành thạo biểu thức có các phép toán cộng , trừ , nhân, chia

II. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1/ H- ớng dẫn HS làm bài tập

Bài 1: Tính nhẩm: (Cho HS nêu miệng kể quả tính)

a.	$2 \times 3 =$	$3 \times 5 =$	$4 \times 9 =$	$5 \times 7 =$
	$2 \times 5 =$	$3 \times 7 =$	$4 \times 3 =$	$5 \times 9 =$
	$2 \times 4 =$	$3 \times 6 =$	$4 \times 8 =$	$5 \times 8 =$
b.	$200 \times 3 =$	$300 \times 2 =$	$400 \times 2 =$	$500 \times 2 =$
	$200 \times 4 =$	$300 \times 3 =$	$100 \times 4 =$	$500 \times 1 =$

Bài 2: Tính

a.	$4 \times 7 + 47 =$	b.	$400 \times 2 + 42 =$
	$5 \times 9 - 29 =$		$50 \times 2 - 52 =$
	$5 \times 8 - 18 =$		$50 \times 8 + 58 =$

HS làm vào vở sau đó đổi chéo vở để kiểm tra

Bài 3: Một lớp có 5 hàng, mỗi hàng xếp đ- ợc 8 em. Hỏi lớp đó có bao nhiêu học sinh ?

HDhs giải vào vở

Bài giải

Lớp đó có số học sinh là

$$8 \times 5 = 40 \text{ (em)}$$

Đáp số 40 em

Dành cho hs khá giỏi

Bài 4: Tìm X

a. $x : 4 = 60 + 40$

$$x : 5 = 9$$

b. $x : 3 = 57 + 43$

$$x : 2 = 567 - 267$$

Bài 5: Mai, An, Việt, Hoà mỗi em đấu một ván cờ với mỗi bạn Bình, Nam, Thắng. Hỏi tất cả có bao nhiêu ván cờ ?

2/ Chấm, chữa bài

- Gọi HS lần l- ợt lên bảng chữa bài
- Nhận xét bài làm của HS

3/ **Củng cố - Dặn dò**

Nhận xét tiết học

LUYỆN TIẾNG VIỆT

LUYỆN VIẾT: QUẠT CHO BÀ NGỦ

I) MỤC TIÊU

- Nghe viết chính xác cả bài : Quạt cho bà ngủ
- Rèn kĩ năng trình bày bài thơ

II) CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1) Giới thiệu bài

2) Hoạt động 1: H- ớng dẫn HS viết bài:

GV đọc bài thơ

2 HS đọc lại

- Khi bà ngủ cảnh vật trong nhà, ngoài v- òn nh- thế nào ?

- Bài thơ có mấy khổ thơ?

- Mỗi khổ thơ có mấy dòng?

- Các chữ đầu dòng thơ ta viết nh- thế nào

Đọc 1 số từ khó yêu cầu HS viết bảng con

HS viết : Chích choè, t- ờng trắng

3) Hoạt động 2: HS viết bài

GV đọc cho HS viết bài và soát lỗi

HS viết ,soát lỗi

GV chấm bài

4) Củng cố : Bình chọn bài viết đẹp

Nhận xét

TỰ HỌC

ÔN CÁC KIẾN THỨC ĐÃ HỌC VỀ TNXH, TẬP VIẾT, LUYỆN TỪ VÀ CÂU

I/ MỤC TIÊU:

- Rèn kĩ năng phân loại nhóm cho hs luyện các môn học: luyện tự nhiên xã hội, tập viết, nhóm luyện từ và câu.
- GV chuẩn bị sẵn các nội dung bài tập cho hs.

III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Nêu yêu cầu tiết học

- Tiết học này cô sẽ lựa chọn nội dung để các em luyện tập, nhằm củng cố kiến thức kĩ năng đã học mà mình chưa đạt được (Nhóm luyện tự nhiên xã hội : Luyện tập bài 5, 6 . Nhóm tập viết: Hoàn thành bài viết tuần 3, viết đúng mẫu, trình bày đẹp ; Nhóm luyện từ và câu: GV đưa ra một số bài tập cho hs làm.

2. Phân nhóm tự học

- GV phân khu vực nhóm theo 3 nhóm và chỗ ngồi cụ thể theo dãy. GV chọn HS đúng nhóm phù hợp với năng lực của các em.
- Hs ổn định vị trí ôn luyện của mình
- Mỗi nhóm GV cử 1 nhóm trưởng điều hành hoạt động của nhóm mình.

3. Tiến hành hoạt động

GV hướng dẫn cho hs nội dung ôn luyện:

- + Nhóm 1 : Luyện tập bài 5,6 . Trong nhóm tự ôn lại nội dung phần ghi nhớ sau đó làm hoàn thành phần bài tập bài 5, 6 (Bệnh lao phổi, Máu và cơ quan tuần hoàn)
 - + Nhóm 2: Luyện tập viết : Hoàn thành bài viết tuần 3, viết đúng mẫu, trình bày đẹp. GV cần hướng dẫn tỉ mỉ cho những em viết chưa đẹp, chưa đúng cỡ .
 - + Nhóm 3 : Luyện từ và câu . GV chọn một số bài Tiếng Việt có yêu cầu cao hơn ra cho HS tự làm sau đó gợi ý giải đáp.
- + BT 1: Ghi chữ Đ vào trước từ chỉ gộp nhiều người trong gia đình
- | | | | |
|---------|----------|---------|--------|
| Cha mẹ | con cháu | con gái | anh họ |
| Em trai | anh em | chú bác | chị cả |
- HS nêu ý c/bt1 GV giúp HS hiểu thế nào là từ chỉ gộp(chỉ 2 người) Cho HS thảo luận theo cặp ghi ra nháp
 - + BT2: Tìm thành ngữ, tục ngữ chỉ tình cảm hoặc công lao của cha mẹ đối với con cái. HS làm vào vở sau đó GV chấm
 - Cho 1 HS đọc bài của mình (dạy con từ thuở còn thơ, Bên cha cũng kính, bên mẹ cũng vái. Cha sinh , mẹ dưỡng)
 - *Trong quá trình tự luyện hs có thể hỏi bạn, hỏi cô, GV có thể đưa ra một số nội dung để hs tìm hiểu.
 - HS luyện tập trong nhóm gv kiểm tra nhận xét sự cố gắng của các em.

===== @ =====

LUYỆN TOÁN **ÔN: BẢNG NHÂN 6**

I / MỤC TIÊU:

- Luyện đọc thuộc bảng nhân 6
- Củng cố ý nghĩa của phép nhân và giải toán bằng phép nhân

II / CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1) Giới thiệu bài:

2) Đọc thuộc bảng nhân 6

Cho HS đọc thuộc bảng nhân 6 và đếm thêm từ 6- 60

Kiểm tra những hs còn yếu, giúp các em đọc thuộc bảng nhân 6.

4) Hướng dẫn làm bài tập

Bài 1: Tính

$$6 \times 9 = \dots$$

$$8 \times 6 = \dots$$

$$6 \times 4 = \dots$$

$$6 \times 3 = \dots$$